



Ô TÔ TẢI TỰ ĐỔ
HOWO 8X4 THÙNG VUÔNG
380HP



CHUYÊN VIÊN KINH DOANH

BIÊN PHẠM

ĐT/ZALO 0985 890 969



XE BEN HOWO - ĐẦU TƯ MỘT LẦN - SINH LỜI CẢ ĐỜI



NÂU



XANH

KHÁC BIỆT
HOÀN HẢO

NỘI THẤT



Cabin V7G, đầu thấp

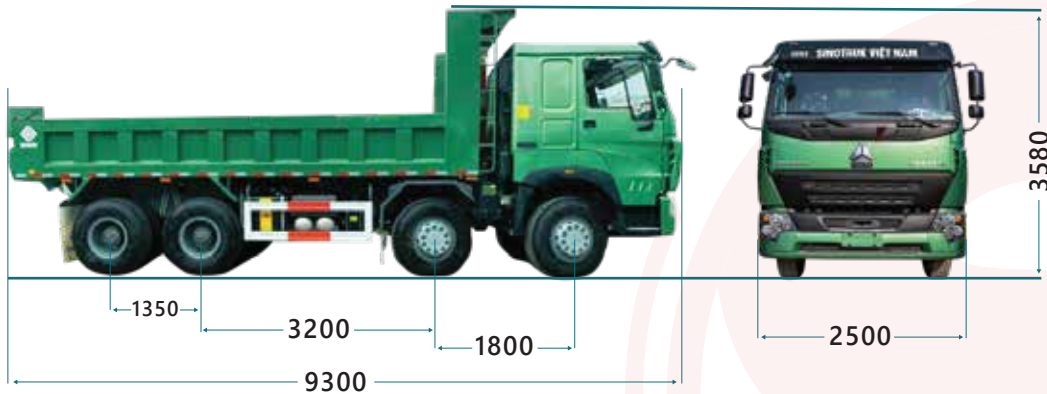


Trang bị ghế hơi, trải nghiệm êm ái



01 giường nằm, khoang Cabin rộng rãi

Kích thước 9300 x 2500 x 3580 mm



Nhãn hiệu CNHTC



Cabin V7G đầu thấp

Trang bị ghế hơi và giường nằm



Động cơ D10.38 - 50

Diesel 4 kỳ, phun nhiên liệu trực tiếp.
6 Xy lanh thẳng hàng làm mát bằng nước,
turbo tăng áp và làm mát trung gian
2000(Vòng/phút)

Thể tích 9.726 Cm³
Công suất cực đại 276/2000 kw/rpm
Momen xoắn cực đại 2.000 N.m/rpm

Thùng nhiên liệu

Thể tích 400 lít



HOWO 8x4 THÙNG VUÔNG

Tháp ben SUNHUNK
Bảo hành 1 đổi 1



Thùng hàng thép K450

Thể tích 10,6m³
Thành thùng 08mm
Đáy thùng 10mm



Hệ thống treo

Nhíp trước 11 lá
Nhíp sau 12 lá

**XE TẢI TỰ ĐỔ
380HP**

16770

Khối lượng Chassi (Kg)



Hệ thống truyền lực

Cầu trước HF9
Cầu sau AC16, TST 5.45



SINOTRUK VIETNAM

Khác Biệt - Hoàn Hảo

KIỂU LOẠI XE	
Loại phương tiện	Ô TÔ TẢI TỰ ĐỔ
Nhãn hiệu	CNHTC
Mã kiểu loại	ZZ3317N3267E1
Công thức bánh xe	8X4
KHỐI LƯỢNG	
Khối lượng bản thân chassi/xe mui bạt(kg)	16770
Khối lượng chuyên chở TK lớn nhất/cho phép lớn nhất(kg)	14100/13100
Khối lượng toàn bộ TK lớn nhất/cho phép lớn nhất(kg)	31000/30000
Khối lượng kéo theo TK lớn nhất/cho phép lớn nhất(kg)	
Số người cho phép chở, kể cả người lái (người)	02 người (130 kg)
KÍCH THƯỚC	
Kích thước bao chassi/xe mui bạt : D x R x C (mm)	9300 x 2500 x 3580
Kích thước lòng thùng xe/bao ngoài xi téc (mm)	6500 x 2300 x 720
Khoảng cách trục (mm)	1800 + 3200 + 1350
Vết bánh xe trước (mm)	2041
Vết bánh xe sau (mm)	1860
ĐỘNG CƠ	
Ký hiệu, loại động cơ	D10.38-50 (380Hp) 4 kỳ, 6 xi lanh thẳng hàng, có tăng áp
Loại nhiên liệu Diesel	Diesel
Thể tích làm việc (cm3)	9726
Công suất lớn nhất của động cơ/ tốc độ quay (kW/rpm)	276/2000
Tiêu chuẩn khí thải	EURO 5
HỆ THỐNG TREO	
Hệ thống treo trước	Loại treo phụ thuộc, kiểu nhíp đa lá, có giảm chấn thủy lực, có thanh cân bằng, số lá nhíp 11 lá
Hệ thống treo sau	Loại treo phụ thuộc, kiểu nhíp đa lá, có thanh cân bằng, số lá nhíp 12 lá

HỆ THỐNG TRUYỀN LỰC VÀ CHUYỂN ĐỘNG	
Loại/dẫn động ly hợp	Ma sát/Thủy lực trợ lực khí nén
Ký hiệu/loại/số cấp tiến-lùi/điều khiển hộp số	HW19712/Cơ khí/12tiến-02lùi/Cơ khí
Vị trí cầu chủ động	TRỤC 3+4
Cầu trước	HF9
Cầu sau	Cầu AC16, Tỷ số truyền 5.45
Lốp	12.0020, lốp bố thép
HỆ THỐNG LÁI	
Ký hiệu	Bosch
Loại cơ cấu lái	Trục vít - ê cu bi
Trợ lực	Cơ khí trợ lực thủy lực
HỆ THỐNG PHANH	
Hệ thống phanh chính	Khí nén
Loại cơ cấu phanh	Tang trống
THÂN XE	
Cabin T7H	V7G, đầu thấp, có 1 giường nằm
Giường Nằm	
Loại thân xe	Khung xe chịu lực, ca bin lật
Loại dây đai an toàn cho người lái	Dây đai 3 điểm
THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG	
Loại thiết bị chuyên dùng	Hệ thống thủy lực dẫn động cơ cấu nâng/hạ thùng hàng
Đơn vị sản xuất	SUNHUNK
Thể tích thùng hàng	10,6m³, độ dày thành thùng 8mm, đáy thùng 10mm, thép K450
Xy lanh thủy lực	SUNHUNK HCTM 179-4*
KHÁC	
Màu sắc	Tùy chọn (xanh, nâu)
Loại ắc quy/Điện áp-Dung lượng	Chì Axit /Ắc quy 2x12V/165ah.
Dung tích thùng dầu	400L làm bằng hợp kim nhôm
Tiêu hao nhiên liệu (lít/100km)	Tùy theo cung đường và tải trọng

* Bảng TSKT trên chỉ là thông số dự kiến. Thông số chính xác của sản phẩm dựa theo “GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG” của xe.



SINOTRUK VIETNAM

Khác Biệt - Hoàn Hảo



Fanpage
@sinotruk168



Youtube
Sinotruk Việt Nam